

Số: 44/2019/QĐST-HNGĐ

H, ngày 24 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 47/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2019 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Bùi Nam P**, sinh năm 1979

Nơi ĐKKHKT: Tổ 3, khu 6C, phường H, thành phố H, Quảng Ninh

- Chị **Nguyễn Cẩm N**, sinh năm 1983

Nơi ĐKKHKT: Tổ 3, khu 6C, phường H, thành phố H, Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Bùi Nam P và chị Nguyễn Cẩm N cùng yêu cầu ly hôn, xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận con chung, án phí Tòa án do Trung tâm hòa giải – đối thoại Tòa án nhân dân thành phố H lập ngày 16 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Bùi Nam P và chị Nguyễn Cẩm N cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Nam P và chị Nguyễn Cẩm N có 02 con chung là Bùi Minh N, sinh ngày 19/6/2010 và Bùi Minh Q, sinh ngày 15/11/2012. Nay ly hôn, anh P và chị N thống nhất thỏa thuận:

Anh Bùi Nam P trực tiếp nuôi 02 con chung Bùi Minh N và Bùi Minh Q cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Cẩm N không phải cấp dưỡng nuôi con chung, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Nam P và chị Nguyễn Cẩm N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không vay nợ chung với cá nhân, hay tổ chức nào.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Nam P và chị Nguyễn Cẩm N thống nhất thỏa thuận anh P chịu toàn bộ 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000646 ngày 17/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, Chi cục THADS Tp H;
- UBND phường H (cơ quan đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Quang Độ